

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST - KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần K (B); Địa chỉ: Số 06, đường 3/2, p8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức T, Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Văn T. Theo văn bản ủy quyền số 232/UQ-KHCN ngày 12/3/2020.

- Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn xây dựng tổng hợp Q,

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình T - Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về số tiền nợ:

Tính đến thời điểm thỏa thuận, ngày 18/3/2020 Công ty Cổ phần K(B) và Công ty TNHH tư vấn xây dựng tổng hợp Q số tiền: 326.483.500đ (Ba trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng).

* Về thời gian trả nợ như sau:

+ Đợt 1 đến 30/4/2020 sẽ trả 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

+ Đợt 2 đến 30/6/2020 sẽ trả 226.483.500 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự .

* Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần Kh (B) và Công ty TNHH tư vấn xây dựng tổng hợp Q thỏa thuận như sau:

- Công ty TNHH tư vấn xây dựng tổng hợp Q phải nộp 50% án phí theo quy định của pháp luật cụ thể 8.162.000 đ (Tám triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

- Trả lại cho Công ty Cổ phần K (B) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.855.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số AA/2017/0004913 ngày 25/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường